CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM MẠNH YẾN

Số nhà 91 phố Yết Kiêu - P.Tân Hưng, TP Hải Phòng, Việt Nam

SĐT : 0374.116.906 Ms Yến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA LƯƠNG

THỰC ĐƠN BÁN TRÚ TUẦN 06 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tuần 6 tháng 10 năm học 2025-2026

Tuần 06 (Từ ngày 13/10 đến ngày 17/10 năm 2025)

Thứ/ngày	STT	Món ăn	Diễn giải	Định lượng(gr)	Đơn giá	Thành Tiền	TP Chín/HS	Kcalo	Chi phí phụ		TỔNG
Thứ 2/13-10	1	Thịt băm rang	Thịt mông sấn	66	125,000	8,250			Chất đốt	1,000	
	2	Khoai tây xào thịt	Khoai tây	52	18,000	936			Nhân công	2,000	
			Thịt sấn mông vai	10	125,000	1,250			Thuế	1,482	
	3	Canh bí đỏ nấu xươ	Bí đỏ	50	18,000	900			Khấu hao	300	
			Xương lợn	8	85,000	680					
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090					
	5		Rau thơm	3.2	35,000	112					
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000					
		Tổng				**15,218**				**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(g**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**TP Chín/H**	**Kcalo**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
Thứ 3/ 14-10	1	Thịt gà chiên	Gà CN bỏ cđcc	85	85,000	7,225			Chất đốt	1,000	
	2	Đậu xốt cà chua	Đậu phụ	50	32,000	1,600			Nhân công	2,000	
			Cà chua	20	25,000	500			Thuế	1,482	
	3	Canh bí xanh nấu gà	Bí xanh	50	20,000	1,000			Khấu hao	300	
			Gà CN bỏ cđcc	21	85,000	1,785					
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	18,000	1,980					

	5		Rau thơm	3.65	35,000	128					
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000					
		Tổng				**15,218**				**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(g**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**TP Chín/H**	**Kcalo**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
Thứ 4/15-10	1	Mọc xốt cà chua	ọc (thịt nạc xay viê	55	145,000	7,975			Chất đốt	1,000	
			Cà chua	10	20,000	200			Nhân công	2,000	
	2	Trứng xào	Trứng vịt	35	63,000	2,205			Thuế	1,482	
	3	Canh tép nấu mồng tơi	Tép đồng	7	155,000	1,085			Khấu hao	300	
			Mồng tơi	32	17,000	544					
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090					
	5		Rau thơm	3.4	35,000	119					
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000					
		Tổng				**15,218**				**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(g**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**TP Chín/H**	**Kcalo**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
Thứ 5/16-10	1	Thịt kho trứng cút	Thịt sấn mông vai	47	125,000	5,875			Chất đốt	1,000	
			Trứng cút	30	80,000	2,400			Nhân công	2,000	
	2	Chả cá viên chiên	Chả cá viên	30	75,000	2,250			Thuế	1,482	
	3	Canh khoai tây cà rốt nấu xương	Khoai tây	50	18,000	900			Khấu hao	300	
			Xương lợn	7	85,000	595					
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090					
	5		Rau thơm	3.08	35,000	108					
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000					
		Tổng				**15,218**				**4,782**	**20,000**
Thứ/ngày	**STT**	**Món ăn**	**Diễn giải**	**Định lượng(g**	**Đơn giá**	**Thành Tiền**	**TP Chín/H**	**Kcalo**	**Chi phí phụ**		**TỔNG**
	1	Tôm chiên	Tôm biển	33	200,000	6,600			Chất đốt	1,000	
	2	Trứng xào	Trứng vịt	40	63,000	2,520			Nhân công	2,000	

Thứ 6/17-10	3	Canh cải thảo nấu th	Cải thảo	60	17,000	1,020			Thuế	1,482	
			Thịt sấn mông vai	15	125,000	1,875			Khấu hao	300	
	4	Cơm trắng	Gạo tẻ	110	19,000	2,090					
	5		Rau thơm	3.24	35,000	113					
	6		Gia vị các loại	10	100,000	1,000					
		Tổng				**15,218**				**4,782**	**20,000**

Hiệu Trưởng Duyệt

Người Lập Thực Đơn

TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA LƯƠNG

Phạm Thị Lý

Đinh Thị Hương Giang

Tổng tiền	**100,000**
5 ngày	**5**
thành tiền 1 suất	**20,000**

Kính gửi :Gia lộc

THỰC ĐƠN BÁN TRÚ TUẦN 6 THÁNG 10.2025

Tuần 06 (Từ ngày 13/10 đến ngày 17/10 năm 2025)

STT	THỨ 2 (Ngày 13/10/2025)	THỨ 3 (Ngày 14/10/2025)	THỨ 4 (Ngày 15/10/2025)	THỨ 5 (Ngày 16/10/2025)	THỨ 6 (Ngày
Món chính	Thịt băm rang	Thịt gà chiên	Mộc xốt cà chua	Thịt kho trứng cút	Tôm chiên
Món phụ	Khoai tây xào thịt	Đậu xốt cà chua	Trứng cuộn	Chả cá viên	Trứng xào
Canh	Canh bí đỏ+ thịt	Canh bí xanh nấu thịt gà	Canh mùng tơi nấu tép	Canh khoai tây+ xương	Canh cải thảo + thịt
Cơm	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng	Cơm trắng

Tân Hưng ngày 10 tháng 10 năm 2025